

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 2**Môn: Giáo dục địa phương 6 – Bắc Giang****SUU TẦM VÀ BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng

Câu 1: Những biểu hiện thanh lịch văn minh của người Hà Nội?

- A. Có người nhà sống ở Hà Nội.
- B. Thanh lịch trong đi đứng, nói năng, ăn uống, giao tiếp...
- C. Dáng đẹp.
- D. Nói chuyện hấp dẫn.

Câu 2: Thanh lịch, văn minh là nét đẹp truyền thống của người Hà Nội, vậy trách nhiệm của chúng ta đối với truyền thống tốt đẹp ấy là gì?

- A. Coi thường những người không phải là người Hà Nội.
- B. Quảng cáo cho mọi người biết.
- C. Giữ gìn và phát huy nếp sống thanh lịch, văn minh: trong gia đình, trong nhà trường và ngoài xã hội.
- D. Tự hào vì mình là người Hà Nội.

Câu 3: Thành ngữ nói về lễ độ là?

- A. Có công mài sắt có ngày nên kim.
- B. Góp gió thành bão.
- C. Vất cổ chày ra nước.
- D. Đi thưa về gửi.

Câu 4: Bữa cơm gia đình có vai trò như thế nào ?

- A. Các thành viên thể hiện sự quan tâm lẫn nhau, duy trì hạnh phúc gia đình.
- B. Mọi người cùng ăn cho vui.
- C. Không quan trọng.
- D. Tùy đâu ăn đấy cho tiện.

Câu 5: Khi ăn hành vi như thế nào là thanh lịch văn minh?

- A. Ăn nhanh rồi đứng lên.
- B. Vứt rác bừa bãi.
- C. Giữ lịch sự, tránh làm phiền người xung quanh.
- D. Uống rượu say.

Câu 6: Vì sao trang phục phải phù hợp với điều kiện kinh tế và hoàn cảnh giao tiếp?

- A. Để thể hiện mình.
- B. Để thể hiện rõ trình độ văn hoá, thẩm mỹ.
- C. Cần đua đòi theo mốt.
- D. Mặc sao cũng được.

Câu 7: Trang phục đẹp là trang phục

- A. hài hòa về màu sắc, phù hợp với công việc.
- B. có màu sắc lòe loẹt, rộng thùng thình.
- C. mốt cầu kỳ, đắt tiền.
- D. phải có nhiều vật dụng đi kèm.

Câu 8: Chức năng của trang phục

- A. Giúp con người chống nóng.
- B. Làm tăng vẻ đẹp cho con người.
- C. Bảo vệ và làm đẹp cho con người.
- D. Giúp con người chống lạnh.

Câu 9: Trường hợp nào không thể hiện sự biết ơn?

- A. Lan cố gắng học tập tốt để bố mẹ vui lòng
- B. Trước đây, ông An được ông Bình giúp đỡ vốn và dạy cách làm nghề truyền thống nên ông An đã vượt qua được đói nghèo, trở nên giàu có. Bây giờ, gặp lại ông Bình, ông An có vẻ lảng tránh.
- C. Đi trên đường làng sạch đẹp, rộng rãi, Hùng nghĩ tới những người đã bỏ công sức để sửa sang đường sá và tự nhủ phải giữ gìn đường làng, ngõ xóm sạch đẹp.
- D. Vào dịp tết nguyên đán, bạn Dũng cùng bố mẹ đi thăm mộ ông bà nội, ông bà ngoại.

Câu 10: Nhân dịp đầu xuân, Minh, Sơn và các bạn rủ nhau đi lễ chùa. Trong khi mọi người làm rằm thắp hương, khấn vái, Minh và Sơn cứ nói oang oang về bộ phim hình sự mới xem. Nếu em ở đó, em sẽ ứng xử như thế nào?

- A. Kệ các bạn ấy, mình không liên quan.
- B. Báo với quản lý chùa để khiển trách các bạn ấy.
- C. Lớn tiếng nhắc nhở các bạn cần phải có ý thức.
- D. Đến gần và góp ý với các bạn nên đi nhẹ, nói khẽ, giữ trật tự trong chùa.

Câu 11: Đứng đầu nước Âu Lạc là

- A. Hùng Vương.
- B. Cao Lỗ.
- C. An Dương Vương.
- D. Triệu Đà.

Câu 12: Vì sao người Việt Cổ họ thường sinh sống ở khu vực ven sông ven suối?

- A. Vì gần nguồn nước sinh hoạt và sản xuất.
- B. Vì có nhiều động vật hoang dã.
- C. Vì họ thích trồng lúa.
- D. Vì họ thích săn bắn.

Câu 13: Sự tích Hồ Gươm có liên quan tới con vật nào?

- A. Con Hổ.
- B. Con Gà.
- C. Con Rùa.
- D. Con Rồng.

Câu 14: Sau khi lên ngôi mở đầu triều đại nhà Lý, vua Lý Thái Tổ đã quyết định dời kinh đô từ Hoa Lư ra thành Đại La và đổi tên là Thăng Long. Em cho biết, tên gọi Thăng Long xuất hiện vào năm nào?

- A. Năm 1009.
- B. Năm 1010.
- C. Năm 1011.
- D. Năm 1012.

Câu 15: Vua Lý Thái Tổ quyết định dời đô từ Hoa Lư ra Thăng Long do những lợi thế nhiều mặt cho sự phát triển đất nước của vùng đất này. Trong “Chiếu dời đô”, vua Lý Thái Tổ đã xác định những lợi thế nào của đất Thăng Long?

- A. Là chỗ tụ hội quan yếu của bốn phương.
- B. Được thế rồng cuộn hổ ngồi.
- C. Muôn vật hết sức tươi tốt phen thịnh.
- D. Cả 3 đáp án trên.

Câu 16: Em hãy cho biết hiện nay ở Văn Miếu - Quốc Tử Giám (Hà Nội) có bao nhiêu bia Tiến sĩ?

- A. 81 bia.
- B. 82 bia.
- C. 84 bia.
- D. 85 bia.

Câu 17: Ông là người Thăng Long, anh hùng dân tộc kiệt xuất đã góp phần quan trọng vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống ở thế kỷ XI. Em cho biết ông là ai?

- A. Lý Đạo Thành.
- B. Lý Thường Kiệt.
- C. Tông Đản.
- D. Lý Công Uẩn

Câu 18: Tên gọi Hà Nội chính thức xuất hiện vào năm nào ?

- A. Năm 1830.
- B. Năm 1831.
- C. Năm 1832.
- D. Năm 1833.

Câu 19: Nhà hát lớn Hà Nội là một trong những công trình tiêu biểu cho kiến trúc Pháp thời thuộc địa. Nhà hát lớn Hà Nội được khánh thành vào năm nào?

- A. Năm 1909.
- B. Năm 1910.
- C. Năm 1911.
- D. Năm 1912.

Câu 20: Có một địa chỉ ở Hà Nội sẽ mãi đi vào lịch sử dân tộc. Tại đây, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đó là địa chỉ nào?

- A. 90 Thợ Nhuộm.
- B. 5D Hàm Long.
- C. 48 Hàng Ngang.
- D. Hàng Đào.

Câu 21: Tài nguyên quý giá nhất của vùng Đồng bằng sông Hồng là

- A. Đất feralit.
- B. Đất phù sa sông Hồng.

C. Than nâu và đá vôi.

D. Đất xám, đất mặn.

Câu 22: Hà Nội nổi tiếng với “*Hương Tích*” là:

A. Nam thiên đệ nhất động.

B. Động đẹp nhất.

C. Động dài nhất.

D. Động rộng nhất.

Câu 23: Lễ hội *Chùa Hương* kéo dài mấy tháng?

A. 1 tháng.

B. 2 tháng.

C. 3 tháng.

D. 4 tháng.

Câu 24: Cốm Hà Nội nổi tiếng ở làng nào?

A. Làng Bát Tràng.

B. Làng Nhị Khê.

C. Làng Giáp Nhị

D. Làng Vòng.

Câu 25: Món ăn truyền thống lâu đời, mang hương vị riêng của đất Bắc là

A. Bún ốc Hà Nội.

B. Bún chả Hà Nội.

C. Phở Hà Nội.

D. Xôi khúc Hà Nội.

----- Hết -----



HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	C	D	A	C	B	A	B	B	D
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	A	C	B	D	B	B	B	C	C
Câu	21	22	23	24	25					
Đáp án	B	A	C	D	C					